

PHỤ LỤC X
**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG,
TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KHAI THÁC THỦY LỢI TÂY NINH
MST: 3900244004**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 26/BC-TLTN

Tây Ninh, ngày 31 tháng 3 năm 2021.

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Việc trả lương thực hiện nguyên tắc phân phối theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ, căn cứ vào 02 chỉ tiêu: Mức độ hoàn thành chỉ tiêu diện tích tưới, tiêu được thanh lý hợp đồng; mức độ hoàn thành chỉ tiêu doanh thu thủy lợi phí.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Được xác định trên cơ sở quy định của Nghị định, Thông tư của nhà nước về tiền lương liên quan đến việc hoàn thành kế hoạch và tăng giảm lợi nhuận, năng suất lao động của Công ty hoặc Quyết định của UBND tỉnh Tây Ninh.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020: 25.815.770.760 đồng.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 24.099.770.760 đồng;

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 1.716.000.000 đồng;

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao doanh nghiệp:

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA
DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		I	I	I
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	230	229	231

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	8.731,80	8.827,85	8.711.324
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	24.099,77	24.258,93	24.147,79
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng		3.487,085	
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	8.731,80	10.096,805	8.711.324
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	06	06	07
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,83	23,73	23,74
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.716,00	1.566,50	1.900,00
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	23,83	23,73	23,74
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu	214,5	195,81	237,50
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	1.930,5	1.762,31	2.137,50
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	26,81	26,70	26,71

Ghi chú:

- + Số người quản lý bình quân thực hiện năm 2020 là: 5,5 người, lấy tròn 6,0
- + Số người quản lý bình quân kế hoạch năm 2021 là: 6,67 người, lấy tròn 7,0
- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng.
- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh;
- Công bố lên trang điện tử Công ty;
- Chủ tịch, BGD Công ty;
- Kiểm soát viên;
- Lưu: VT, TCHC.



Nguyễn Văn Mỹ